

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/DSPT

Ngày 05/12/2017

“V/v Tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Biều

Bà Vũ Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên: Bà Hoàng Thị Ngọc Tú - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 15/2017/DSPT ngày 17/10/2017 về việc tranh chấp nuôi con.

Do bản án bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 57/2017/HNGĐ-ST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện KC bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/QĐ-PT ngày 10 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984. Quê quán: thôn L, xã N, huyện KC, tỉnh Hưng Yên. Hiện là Sỹ quan Quân đội, công tác tại đơn vị: Đại đội 00, Tiểu đoàn vận tải 00, Cục Hậu cần, Quân đoàn 2. Địa chỉ nơi đóng quân: thôn M, xã L, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1990. Sinh trú quán: thôn Đ, xã ĐT, huyện KC, tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

3. Người có quyền lợi liên quan:

+ Cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/8/20...

+ Cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 30/9/20...

Hiện cả hai cháu đều đang ở cùng với chị Nguyễn Thị X tại thôn Đ, xã ĐT, huyện KC, tỉnh Hưng Yên.

Người giám hộ cho hai cháu: chị Nguyễn Thị X – là mẹ đẻ.

4. Người kháng cáo: Chị Nguyễn Thị X là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị X kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 11/7/2011. Sau khi kết hôn chị X về ngay nhà anh D chung sống tại thôn L, xã N. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 4/2016 thì phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân nhau, chị X đưa con về ở nhà bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã ĐT, huyện KC. Nay anh D có đơn xin ly hôn và chị X nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh D và chị X có hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/8/2013 và cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 30/9/2015. Từ khi vợ chồng ly thân chị X nuôi cả hai con chung và ở tại nhà ông bà ngoại tại thôn Đ, xã ĐT, huyện KC. Quan điểm của anh D đề nghị Tòa án giao cho vợ chồng mỗi người nuôi dưỡng một con chung và anh xin nuôi cháu lớn, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nguyên vọng của chị X xin được nuôi cả hai con chung và tự nguyện không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh D và chị X đều xác định vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 57/2017/HNGĐ- ST ngày 11/9/2017, Tòa án nhân dân huyện KC đã quyết định: Áp dụng: Khoản 1 Điều 51, Điều 53, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị X. Giao cháu Nguyễn Hoàng A cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hoàng B cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh D và chị X đều có quyền thăm gặp con chung, không ai được cản trở. Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2017 chị X có đơn kháng cáo xin nuôi cả hai con chung và tự nguyện không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Kèm theo đơn kháng cáo chị X nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh về môi trường học tập và sinh hoạt của các cháu; về giờ giấc làm việc và thu nhập của chị X; về việc anh D là bộ đội tại ngũ nên không đủ điều kiện về thời gian để nuôi con.

Tại phiên tòa ngày 05/12/2017:

Chị Nguyễn Thị X giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được nuôi dưỡng cả hai con chung và tự nguyện không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Chị X trình bày các cháu còn quá nhỏ, trong khi đó anh D là sỹ quan Quân đội đóng quân xa nhà nên ít có thời gian để chăm sóc cho con. Bố mẹ anh D đều già yếu, trên 80 tuổi nên việc anh D trình bày gửi con ở nhà nhờ ông bà và các bác trông giúp là không thể chấp nhận được.

Anh Nguyễn Văn D đề nghị Tòa án không chấp nhận kháng cáo của chị X và giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm. Anh D trình bày, trường hợp anh được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng A thì anh sẽ đưa cháu lên đơn vị ở cùng với anh hoặc là anh sẽ gửi cháu ở nhà nhờ ông bà nội và các bác ở quê trông nom giúp.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm: Thẩm phán, HĐXX phúc thẩm và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình. Về đường lối giải quyết vụ án, Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị X, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại bản án dân sự sơ thẩm số 57/2017/HNGĐ-ST ngày 11/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện KC đã quyết định về quan hệ hôn nhân công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn anh Nguyễn Văn D và chị Nguyễn Thị X. Về con chung giao cho anh Nguyễn Văn D nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/8/2013 và giao cho chị Nguyễn Thị X nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 30/9/2015. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Phần bản án về quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị X không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Về nội dung kháng cáo của chị X, HĐXX nhận thấy: Anh D và chị X đều có việc làm và thu nhập ổn định. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử giao cho anh D và chị X mỗi người nuôi dưỡng một con chung phù hợp với khả năng của các bên và bảo đảm quyền được nuôi dưỡng con chung của bố, mẹ. Tuy nhiên, hiện tại các con chung của anh chị đều còn nhỏ, cháu lớn mới hơn 4 tuổi và cháu bé mới hơn 2 tuổi, sức đề kháng của cơ thể còn yếu, chưa thể tự thực hiện được các sinh hoạt cá nhân hàng ngày, cần phải có sự chăm sóc, giúp đỡ, che chở trực tiếp của bố mẹ. Anh D là sỹ quan Quân đội tại ngũ, đóng quân xa nhà nên việc giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung có phần bị trở ngại. Việc anh D trình bày nếu anh được nuôi cháu A thì anh có thể đưa cháu lên đơn vị ở cùng với anh hoặc là anh gửi cháu ở nhà nhờ ông bà nội và các bác ở quê chăm sóc không phải là phương án khả thi, sẽ gây ra sự xáo trộn rất lớn về tâm lý và sinh hoạt của đứa trẻ.

Xét thấy, từ khi các cháu sinh ra đến nay đều ở với mẹ, tâm lý và sinh hoạt của các cháu đang ổn định. Chị X xuất trình chứng cứ chứng minh chị hoàn toàn đủ điều kiện bảo đảm cho các cháu có sự phát triển tốt nhất. Việc chị X tha thiết xin được nuôi dưỡng cả hai con chung cũng xuất phát từ tình cảm sâu nặng của người mẹ đối với các con chứ không có mục đích nào khác. Căn cứ quyền lợi về mọi mặt của con chung, ở thời điểm hiện tại cần giao cho chị X nuôi dưỡng cả hai con chung là bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho các cháu, phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Sau này các cháu lớn lên thêm vài tuổi nữa, có nhận thức, có thể tự làm các công việc vệ sinh cá nhân hàng ngày và có nguyện vọng ở với bố thì anh D có quyền xin thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật. Kháng cáo của chị X có căn cứ chấp nhận.

Anh D không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Chấp nhận sự tự nguyện của chị X không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.

[2] Về án phí : Chị X kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 và khoản 1 Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Thị X; sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 57/2017/HNGĐ- ST ngày 11/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện KC về việc tranh chấp nuôi con như sau:

1. Giao cho chị Nguyễn Thị X được nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 14/8/2013 và cháu Nguyễn Hoàng B, sinh ngày 30/9/2015 cho tới khi mỗi cháu thành niên và tự lập. Chấp nhận sự tự nguyện của chị X không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Anh D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị X không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả chị X khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002019 ngày 18/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KC.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- TA, THA huyện Khoái Châu;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

Lê Quốc Huy

